TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:47/2021/HNGĐ-PT
Ngày: 30/11/2021
V/v "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thủy

Bà Lê Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND tỉnh Thanh Hóa: Ông Nguyễn Văn Chùy - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình, thụ lý số 50/2021/TLPT-HNGĐ ngày 09/11/2021, về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn*". Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 29/2021/HNGĐ-ST ngày 27/9/2021 của Toà án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa bị kháng cáo. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 49/2021/QĐ-PT ngày 17/11/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị N, sinh năm 1991
Nơi ĐKHKTT: Thôn G, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.
Địa chỉ tạm trú: Ấp 4, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Nai

- Bị đơn: Anh Trịnh Văn K, sinh năm1988
Địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện H, Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt anh K; vắng mặt chị N.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trịnh Thị N trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Trịnh Văn K kết hôn trên sự tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 20/11/2010 tại UBND xã T, huyện Yên Định. Sau khi cưới vợ chồng hoà thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Anh K không có trách nhiệm với

vợ con, cờ bạc, rượu chè, say sỉn về đánh chị nhiều lần nên phát sinh mâu thuẫn vợ chồng, đã được hai bên gia đình dàn xếp nhưng anh K vẫn không sửa chữa được cách sống, tình cảm vợ chồng không cải thiện được, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên chị sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, không thể chung sống với nhau được nữa nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Trịnh Văn K.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Trịnh Thị Hồng Nhung, sinh ngày 17/8/2011; Trịnh Quỳnh Châm, sinh ngày 16/6/2015 và Trịnh Minh Quân, sinh ngày 02/11/2016. Ly hôn, chị N đề nghị được trực tiếp nuôi cháu Trịnh Quỳnh Châm và Trịnh Minh Quân cho đến khi hai cháu trưởng thành. Cháu Trịnh Thị Hồng Nhung giao cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng. Chị N không yêu cầu anh K trợ cấp nuôi con chung.

Về tài sản: Chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Trịnh Văn K trình bày:

Anh công nhận quan hệ hôn nhân của vợ chồng và con chung đúng như chị N trình bày. Quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng hoà thuận hạnh phúc, đến năm 2018 sau khi vợ chồng không ở trong Nam chuyển về Bắc làm ăn sinh sống thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh ra Hà Nội làm ăn còn chị làm công ty ở gần nhà thường xuyên về muộn không có thời gian chăm con nên anh không cho chị N đi làm nữa buộc chị N phải ở nhà chăm con. Chị N không nghe dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng, rồi chị N tự động bỏ vào Miền Nam làm ăn sinh sống, cắt đứt mọi quan hệ với anh. Nay chị N làm đơn xin ly hôn, anh xét thấy mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức phải ly hôn nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng được đoàn tụ. Nếu phải ly hôn, anh đề nghị được nuôi cả ba cháu cho đến khi các cháu trưởng thành. Không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Anh K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 29/2021/HNGĐ-ST, ngày 27/9/2021 của Toà án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa quyết định:

Áp dụng: Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đìnhnăm 2014, khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm Điều 27 nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Trịnh Thị N, xử cho chị Trịnh Thị N được ly hôn anh Trịnh Văn K.

Về con chung: Giao 02 cháu Trịnh Quỳnh Châm và Trịnh Minh Quân cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; Giao cháu Trịnh Thị Hồng Nhung cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi các cháu trưởng thành.

Chấp nhận sự tự nguyện của chị N: anh K không phải đóng góp nuôi con chung cùng chị N. Hai bên được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở, ngăn cấm. Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí và quyền kháng cáo của đương sự theo qui định của pháp luật.

Sau khi xử sơ thẩm, ngày 18/10/2021 anh Trịnh Văn K có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết giao cho anh được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trịnh Thị Hồng Nhung và cháu Trịnh Minh Quân đến khi trưởng thành, không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con chung. Tại phiên tòa phúc thẩm, anh K giữ nguyên nội dung kháng cáo;

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng tại phiên tòa trong quá trình thụ lý, giải quyết và tại phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của bộ luật Tố tụng Dân sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của anh K. Đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 1 Điều 308; Khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Nghị Quyết 326/UBTVQH ngày 31/12/2016 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, không chấp nhận kháng cáo của anh Trịnh Văn K, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 29/2021/HNGĐ-ST, ngày 27/9/2021 của Toà án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của anh Trịnh Văn K gửi trong thời hạn quy định, hợp lệ được chấp nhận giải quyết theo trình tự phúc thẩm. Chị N có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

[2] Xét kháng cáo của anh Trịnh Văn K với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết giao cho anh được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trịnh Thị Hồng Nhung và cháu Trịnh Minh Quân đến khi trưởng thành, không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con chung thì thấy rằng: Chị N và anh K đều có nguyện vọng trực tiếp nuôi con là chính đáng, tuy nhiên việc giao con cho ai nuôi phải trên cơ sở đảm bảo quyền lợi về mọi mặt từ vật chất đến tinh thần cho các cháu có thể phát triển một cách tốt nhất. Hiện hai cháu Trịnh Quỳnh Châm và Trịnh Minh Quân đang còn nhỏ tuổi cần sự chăm sóc, nuôi dưỡng của chị N, hiện tại hai cháu đang do chị N trực tiếp nuôi dưỡng, anh K đang trực tiếp nuôi cháu Trịnh Thị Hồng Nhung. Để

ổn định, không làm sáo trộn cuộc sống của các cháu, Tòa án cấp sơ thẩm giao 02 cháu Trịnh Quỳnh Châm và Trịnh Minh Quân cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; giao cháu Trịnh Thị Hồng Nhung cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của con chung sau ly hôn. Anh K kháng cáo nhưng không đưa ra được chứng cứ chứng minh, vì vậy Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của anh, cần giữ nguyên án sơ thẩm là phù hợp.

[3] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí phúc thẩm: Anh Trịnh Văn K phải nộp án phí phúc thẩm vì kháng cáo của anh K không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 điều 308; khoản 1 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân gia đình. Khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án. Xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của anh Trịnh Văn K, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 29/2021/HNGĐ-ST ngày 27/9/2021 của Toà án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa về phần giao nuôi con.

2. Về án phí phúc thẩm: Anh K phải nộp 300.000đ, đã nộp đủ tại biên lai thu số 5718, ngày 18/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án xử công khai phúc thẩm, có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa (P9);
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- Tòa án ND huyện Thiệu Hóa;
- Chi cục THADS huyện Thiệu Hóa;
- Các Đương sự;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Nga